TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-PT
Ngày: 03/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Dung

Ông Lê Ngọc Lâm

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Kim Oanh - Thư ký TAND tỉnh Thanh Hoá

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm C1 khai vụ án thụ lý số 120/2025/TLPT-HS ngày 06/5/2025 đối với bị cáo Lê Quang A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh Thanh Hoá.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Quang A, sinh năm 1983 tại tỉnh H;

Nơi thường trú: Đội 4 khu phố C, phường L, thành phố H, tỉnh H;

Nơi ở hiện nay: khu phố K, phường L, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ quản lý thị trường; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ Phạm Thị Kim D (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/11/2024, chuyển tạm giam ngày 08/12/2024, đến ngày 18/02/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh; tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo và cũng không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận thấy nhu cầu mua pháo nổ các loại của người dân tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025, nên Nguyễn Tùng L1, sử dụng điện thoại lập Facebook nickname "Nguyễn Tùng L1" để lên các hội nhóm kín trên mạng xã hội tìm mua

pháo nổ các loại và đăng bài chào bán các loại pháo nổ lên các hội nhóm khác nhau nhằm mục đích kiếm lời. Quá trình đăng bài chào bán pháo nổ các loại L1 được một người đàn ông tự xưng là "Quang Thanh" đặt mua 06 giàn pháo loại 36 ống do nước ngoài sản xuất, 04 quả pháo hình trụ tròn với giá 8.800.000đ và 01 tràng pháo dài khoảng một mét, 14 quả pháo hình trụ tròn với giá 1.200.000đ. L1 và người này thống nhất, L1 sẽ gửi pháo nổ về thành phố T2 và người đàn ông tự xưng là "Quang Thanh" đã chuyển cho L1 số tiền 7.800.000đ, số tiền còn lại L1 nhận qua nhà xe.

Để có pháo nổ các loại giao cho khách hàng thì L1 liên hệ với Phạm Thành C1 bằng tài khoản mạng xã hội Facebook nickname "Hoàng Thuỳ Linh", để liên lạc, trao đổi. L1 hỏi mua của C1 06 giàn pháo loại 36 ống, 04 quả pháo hình trụ tròn với giá 8.340.000đ và 01 mét pháo dài, 14 quả pháo hình trụ tròn với giá 800.000đ. L1 sử dụng tài khoản cá nhân số 66266018101998 ngân hàng MB mang tên "Nguyen Tung L1" để chuyển khoản tiền mua pháo cho C1 đến số tài khoản ngân hàng 104870724281 ngân hàng Viettinbank mang tên "Le Quang A1" số tiền 7.200.000đ, số còn lại đã thanh toán khi giao hàng.

Khi nhận lời bán pháo nổ cho Nguyễn Tùng L1, C1 đã liên hệ và trao đổi với Lê Quang A là có khách hàng cần mua rất nhiều loại pháo nổ các loại gồm pháo giàn loại 36 ống, pháo hình trụ tròn (hay còn gọi là pháo cối), pháo tự kết loại 1 mét... C1 và A thống nhất cùng buôn bán pháo nổ, lợi nhuận sẽ chia đôi. C1 liên hệ mua 18 quả pháo nổ hình trụ tròn của một người không quen biết trên mạng xã hội (không nhớ cụ thể tên mạng xã hội) với giá 40.000đ/01 quả. A liên hệ mua 06 giàn pháo loại 36 ống và 01 bánh pháo dài khoảng một mét, sau khi nhận được pháo nổ A đưa cho C1 bán cho L1. Khi nhận được số tiền 7.200.000đ A hỏi C1 thì được C1 trao đổi tiền khách hàng chuyển cọc mua số lượng pháo nổ nói trên. A đã sử dụng tiêu xài cá nhân số tiền 7.200.000đ mà không đưa lại cho C1.

Để có pháo đưa cho C1 bán, Lê Quang A đã liên hệ với Trần Văn M để hỏi mua 06 giàn pháo loại 36 ống và được M đồng ý, M bán cho A với giá 800.000đ/giàn, A đã thanh toán bằng tiền mặt cho M số tiền 4.800.000đ. Trước đó, khoảng tháng 11/2024 Trần Văn M tìm mua 77 giàn pháo nổ loại 36 ống của một người trên mạng xã hội không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 600.000đ/giàn nhằm mục đích bán lại kiếm lời, ngoài số lượng pháo nổ M đã bán cho A số pháo còn lại M cất giấu tại nhà, đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Do C1 trao đổi với A khách hàng cần cả loại 01 bánh pháo dài khoảng một mét thì A sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook nickname "Hoàng Lan" liên hệ với Nguyễn Tuấn A2 để hỏi mua. Khi A hỏi mua pháo nổ thì Tuấn A2 liên hệ qua mạng xã hội của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ đặt mua các loại hoá chất gồm: KCLO3, bột Natri, Lưu huỳnh và tự sản xuất ra 01 bánh pháo dài khoảng một mét bán cho A với giá 450.000đ/01 mét, tuy nhiên A chưa thanh toán tiền cho Tuấn A2. Số pháo còn lại Tuấn A2 cất giấu tại nhà, đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Ngày 27/11/2024, anh Nguyễn Tuấn A2, sinh năm 1997, trú tại phường H1, thành phố T2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố T2 trình báo và giao nộp 01 thùng hàng bên trong có 06 giàn pháo, loại giàn 36 quả và 14 quả pháo hình trụ có đầu ngòi dây dẫn, bề mặt đều in chữ nước ngoài.

Ngày 28/11/2024, anh Nguyễn Công S, sinh năm 2001, trú tại phường Đ, thành phố T2 đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 trình báo và giao nộp 01 thùng hàng bên trong có 01 mét pháo dài và 04 quả pháo cối.

Ngày 28 và 29/11/2024, Phạm Thành C1, Trần Văn M, Nguyễn Tuấn A2 và Lê Quang A đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 đầu thú và khai nhận về hành vi "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Ngày 28 /11/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 đã tiến hành thu giữ tại nhà Nguyễn Tuấn A2 01 thùng catong kích thước (50x25x40cm), bên trong có chứa: 01 bịch nilon bên trong chứa 64 quả; 03 bịch nilon bên trong mỗi bịch chứa 68 quả; 02 bịch nilon bên trong mỗi bịch chứa 72 quả; 01 bịch nilon bên trong chứa 72 quả; 01 bịch nilon bên trong chứa 74 quả. Tất cả các quả đều hình trụ tròn, kích thước khoảng (5x2cm) màu đỏ có đầu ngòi dây dẫn. 70 quả hình trụ tròn, kích thước khoảng (5x2cm), không có đầu ngòi dây dẫn; 01 lọ bên trong chứa chất bột màu trắng, nặng khoảng 0,2kg.

Ngày 28/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 đã tiến hành thu giữ tại nhà Trần Văn M: 04 thùng cactong màu vàng kích thước mỗi thùng (60x50x50cm), (40x40x30cm), (50x40x30cm), (40x30x15cm) bên trong chứa tổng số 71 hộp giấy màu đỏ có chữ nước ngoài, kích thước mỗi hộp khoảng (15x15x15cm).

* Tại Kết luận giám định số: 4556/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 kết luận:

- 06 (sáu) khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (17x17x10cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối với nhau bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp của thùng cattong, niêm phong gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng khối hộp pháo trên là 8,98kg.

- 14 (mười bốn) vật hình trụ tròn màu đỏ, mỗi vật có đường kính 05cm, cao 10,3cm, được gắn sợi dây ngòi màu trắng của thùng cattong, niêm phong gửi đến giám định đều là loại pháo nổ. Tổng khối lượng là 2,12kg.

* Tại Kết luận giám định số: 4601/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 kết luận:

- 36 (ba sáu) khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (15x15x15cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối với nhau bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M1 gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng số pháo trên là 54,88kg.

- 11 (mười một) khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (15x15x15cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối với nhau bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp của

thùng cattong niêm phong, ký hiệu M2 gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng số pháo trên là 16,42kg.

- 18 (mười tám) khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (15x15x15cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối với nhau bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M3 gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng số pháo trên là 26,29kg.

- 06 (sáu) khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (15x15x15cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối với nhau bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M4 gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng số pháo trên là 9,1kg.

- 01 (một) thùng cattong kích thước (30x30x20cm), ký hiệu M5: 04 (bốn) vật hình trụ tròn màu đỏ, mỗi vật đường kính 05cm, cao 10,3cm, được gắn sợi dây ngòi màu trắng của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M5 gửi đến giám định đều là loại pháo nổ. Tổng khối lượng số pháo trên là 0,6kg (*Không phẩy sáu ki lô gam*); Các vật hình trụ tròn màu đỏ, mỗi vật dài 05cm, đường kính 2,5cm, được liên kết với nhau bằng sợi dây ngòi tạo thành tràng (01 tràng) của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M5 gửi đến giám định đều là loại pháo nổ. Tổng khối lượng số pháo trên là 1,5kg.

- 01 (một) thùng cattong kích thước (50x40x25cm), ký hiệu M6: Các vật hình trụ tròn màu đỏ, kích thước không đều nhau, vật nhỏ nhất dài 05cm, đường kính 2,5cm, vật to nhất dài 5,3cm, đường kính 03cm được liên kết với nhau bằng sợi dây ngòi tạo thành tràng (gồm có 10 tràng) của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M6 gửi đến giám định đều là loại pháo nổ. Tổng khối lượng số pháo trên là 12,92kg; Các vật hình trụ tròn màu đỏ, kích thước không đều nhau, vật nhỏ nhất dài 05cm, đường kính 2,5cm, vật to nhất dài 5,3cm, đường kính 03cm ở giữa các vật đều rỗng của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M6 gửi đến giám định có thể là vỏ pháo. Tổng khối lượng các vật hình trụ tròn trên là 1,1kg; 0,2 kg chất bột màu trắng vàng trong chai nhựa màu trắng của thùng cattong niêm phong, ký hiệu M6 gửi đến giám định là thuốc pháo. Tổng cộng:

Trần Văn M buôn bán 115,67kg pháo nổ, thu lời bất chính số tiền 1.200.000đ.

Nguyễn Tuấn A2 sản xuất, buôn bán 14,42 kg pháo nổ, chưa thu lời bất chính.

Phạm Thành C1 buôn bán 13,2 kg pháo nổ, thu lời bất chính số tiền 1.220.000đ.

Nguyễn Tùng L1 buôn bán 13,2kg pháo nổ, thu lời số tiền 860.000đ.

Lê Quang A buôn bán 10,48kg pháo nổ, thu lời bất chính số tiền 2.400.000đ.

* Số vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8+ thu giữ của Phạm Thành C1; 01 điện thoại Redmi, màu đen tím than thu giữ của Nguyễn Tuấn A2 và số tiền 2.400.000 đồng thu lời bất chính Lê Quang

A giao nộp, hiện đang được nhập kho, quỹ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T2 chờ xử lý.

06 giàn pháo nổ loại 36 ống; 14 quả pháo hình trụ tròn; 01 mét pháo dây và 04 quả pháo hình trụ do công dân giao nộp. 01 hộp nhựa đựng thuốc pháo; 70 vỏ pháo màu đỏ và 10 mét pháo nổ do Nguyễn Tuấn A2 giao nộp. 71 giàn pháo nổ do Trần Văn M giao nộp (số vật chứng trên gồm 07 thùng cattong chứa 132,81kg pháo nổ), chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T2 chờ xử lý theo quy định, hiện đang do Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) Công an tỉnh T2 tạm thời bảo quản.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh T2 đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Quang A: 24 tháng tù về tội *"Buôn bán hàng cấm"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2024 đến ngày 18/02/2025

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt 04 bị cáo khác mức án từ 02 năm đến 07 năm tù.

Ngày 04/4/2025, bị cáo Lê Quang A kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ: Cung cấp thông tin cho Công an xã P, thành phố H về một số đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; ủng hộ quỹ vì người nghèo phường L, thành phố H 2.000.000đ; hiện đang thờ cúng liệt sỹ; Biên lai thu tiền 20.200.000đ (tiền hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu thu thập tại cấp sơ thẩm có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 11 năm 2024, biết được nhu cầu của người dân sử dụng pháo dịp Tết nguyên đán tăng cao, nên Lê Quang A đã có hành vi mua 10,48kg pháo nổ, bán thu lời bất chính số tiền 2.400.000đ.

Do có hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lê Quang A sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; Gia đình bị cáo A hiện đang thờ cúng Liệt sỹ, bị cáo A trong thời gian công tác được Giám đốc Sở Công Thương tỉnh H tặng Giấy khen năm 2018; ủng hộ về vật chất đối với nhân dân bị thiệt hại do bão lụt tại địa phương nơi cư trú và trong thời gian chuẩn bị xét xử đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lời bất chính - tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình các tình tiết mới: Cung cấp thông tin cho Công an xã P, thành phố H về một số đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy để xử lý theo quy định pháp luật; ủng hộ quỹ vì người nghèo phường L, thành phố H 2.000.000đ; hiện đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ; tự nguyện thực hiện hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định bản án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, tại phiên tòa phúc thẩm thực sự ăn năn hối hận, có nơi cư trú rõ ràng, do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Lê Quang A đã thực hiện xong hình phạt bổ sung, và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 170/2025/HS-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh Thanh Hóa:

*** Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Xử phạt:** Bị cáo Lê Quang A 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "*Buôn bán hàng cấm*" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Quang A cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố H giáo dục, Công an phường L, thành phố H, tỉnh H giám sát trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

* C1 nhận bị cáo Lê Quang A đã thực hiện xong hình phạt bổ sung (số tiền 20.000.000đ), và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, theo các biên lai nộp tiền số 0000898 và 0000899 ngày 28/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T2, tỉnh Thanh Hóa.

*** Án phí phúc thẩm:** Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T2;
- TAND thành phố T2;
- VKSND thành phố T2;
- CQCSĐT Công an tỉnh T2 (PC03);
- Chi cục THADS thành phố T2;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Hùng